TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ
Ngày: 22/02/2019
"V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X - TỈNH LONG AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Trần Thị Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Phong và ông Nguyễn Hữu Khoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X - tỉnh Long An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thoa – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 289/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "ly hôn và con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Phương Th, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện X, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/10/2018 và đơn xin vắng mặt ngày 24/01/2019, nguyên đơn Chị Hồ Thị Phương Th trình bày: Năm 2008, chị Th và anh Tr tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện T, tỉnh Long An. Thời gian đầu thì vợ chồng chung sống hạnh phúc. Khoảng vài năm nay thì vợ chồng cãi vã do bất đồng ý kiến trong cuộc sống, anh Tr không quan tâm chăm sóc vợ con, không phụ chị Th lo kinh tế gia đình mà còn chi tiêu hoang phí. Chị Th và anh Tr đã sống ly thân. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin ly hôn với anh Tr.

Quá trình chung sống chị Th và anh Tr có con chung tên Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 20/7/2009 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 05/5/2012. Chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Anh Nguyễn Thành Tr không tham gia hòa giải và không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Th vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Tr không có mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Long An phát biểu: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp và đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ án đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị Th và anh Tr không còn sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Th là phù hợp với khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Về con chung: Đề nghị giao con chung tên Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 20/7/2009 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 05/5/2012 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không yêu cầu. Tài sản chung, nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ hôn nhân giữa Chị Hồ Thị Phương Th và Anh Nguyễn Thành Tr có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Nay chị Th yêu cầu ly hôn, anh Tr đang cư trú tại ấp B, xã C, HUYỆN X, nên Tòa án nhân dân huyện X thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Thành Tr là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử, nhưng vẫn vắng mặt, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr, chị Th theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của Chị Hồ Thị Phương Th, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Trong thời gian vợ chồng chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh Tr không quan tâm chăm sóc gia đình, không cùng chị Th lo phát triển kinh tế gia đình. Người thân của anh Tr cũng cho rằng anh Tr và chị Th đã xảy ra mâu thuẫn và chị Th đã dẫn con về bên mẹ ruột sinh sống. Tòa án tiến hành hòa giải cho chị Th và anh Tr trở về đoàn tụ, song anh Tr không tham gia hòa giải. Tại phiên tòa anh Tr cũng vắng mặt cho thấy anh không còn thiết tha với mối quan hệ hôn nhân này. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, chị Th và anh Tr không còn sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Th là phù hợp với khoản 1 điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Theo đơn khởi kiện chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung. Xét cháu V đã hơn 7 tuổi có nguyện vọng muốn sống chung với mẹ nên ghi nhận. Chị Th tha thiết được nuôi con chung, còn anh Tr không có ý kiến cũng không có mặt chứng tỏ anh Tr không tha thiết được trực tiếp nuôi con chung nên giao cả 02 con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị Th không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 35, 39 và 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Hồ Thị Phương Th đối với Anh Nguyễn Thành Tr.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Phương Th được ly hôn với Anh Nguyễn Thành Tr.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Thúy V, sinh ngày 20/7/2009 và Nguyễn Thanh Tr, sinh ngày 05/5/2012 cho Chị Hồ Thị Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng cho tới khi con chung tròn 18 tuổi. Anh Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Th không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con chung được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con, thì một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con cũng như mức cấp dưỡng.

Án phí: Chị Hồ Thị Phương Th phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001649 ngày 11/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X sang án phí. Chị Hồ Thị Phương Th không phải nộp thêm án phí.

Án xử sơ thẩm các đương sự không đồng ý thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện X;*
- *Chi cục THADS huyện X;*
- *UBND xã M, huyện T, tỉnh Long An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hương